

Bản án số: 50/2025/HS-ST

Ngày: 04/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Kim Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu.
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huệ.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, ghi biên bản phiên tòa.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Trung Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Nhật P, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1986 tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 082086000*** cấp ngày 13 tháng 3 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an; Nơi thường trú: Số X, Khu T, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Nơi ở hiện nay: Số *** đường L, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn H (chết) và bà Võ

Thị Lệ H1; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 11 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 10 tháng 11 năm 2024, tổ công tác 363 Công an Quận 10 đi tuần tra theo kế hoạch địa bàn phát hiện Đào Nhật P điều khiển xe mô tô biển số: 59V2 – 279.** lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và đưa về trụ sở Công an Phường 15, Quận 10 kiểm tra. Tại Công an Phường 15, Quận 10, xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với P cho kết quả dương tính với ma túy loại MET, AMP. Qua xác minh đối tượng P có cư trú tại địa chỉ Số *** đường L, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2024, Công an Phường 15, Quận 10 phối hợp với Đội CSDTTP về ma túy – Công an Quận 10 bàn giao đối tượng P cho Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 tiếp tục làm rõ. (BL 34, 39-40).

Theo Kết luận giám định số: 13528/KL-KTHS ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể trong 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Nhật P và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4972 gam loại MDMA (BL: 90).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Đào Nhật P khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2023 cho đến ngày bị bắt. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04 tháng 11 năm 2024, P điện thoại cho 01 người tên “Thắng” quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch địa chỉ) số điện thoại 0933006*** để mua 500.000 đồng ma túy. Người bán ma túy hẹn P đến địa điểm số 35/** Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1 để nhận ma túy. Sau khi mua ma túy, P mang về nhà Số *** đường L, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 sử dụng một ít, số ma túy còn lại cất giữ chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Lời khai của Ph phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tra thu nhập được có trong hồ sơ vụ án. (BL: 01-06, 51-84, 91-98, 112-142).

Đối với người đàn ông tên “Thắng” bán ma túy cho P, P khai không rõ lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã có công văn yêu cầu Công ty dịch vụ Mobifone (khu vực 2) trả lời xác định số thuê bao 0933006*** nhưng

đến nay chưa vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Nhật P và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu mẫu m) bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4927 gam loại MDMA.

Thu giữ của Đào Nhật P:

- 01 (một) chiếc điện thoại hiệu POCO X3 GT, Imei 1: 863957051953005, Imei 2: 863957051953013 là tài sản của P sử dụng để liên lạc mua ma túy;

- 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp – Công an Quận 1 theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 35/2025/PNL-THAHS ngày 22 tháng 01 năm 2025 (BL: 115-116).

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKS-Q1 ngày 12 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đào Nhật P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Nhật P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo Đào Nhật P đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Nhật P hình phạt chính từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Nhật P và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu mẫu m) bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4927 gam loại MDMA;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại hiệu POCO X3 GT, Imei 1: 863957051953005, Imei 2: 863957051953013 là tài sản cá nhân của bị cáo Đào Nhật P, bị cáo sử dụng điện thoại làm công cụ, phương tiện liên lạc để mua ma túy;

- Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với xe mô tô biển số: 59V2 – 279.**, bị cáo cho rằng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang thu giữ của bị cáo, tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh bị cáo bị thu giữ xe, nên nếu bị cáo có khiếu nại hoặc yêu cầu thì đề nghị giải quyết trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Bị cáo Đào Nhật P đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì. Bị cáo trình bày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 có thu giữ xe mô tô biển số: 59V2 – 279.**, nhưng bị cáo xác định không có khiếu nại hay yêu cầu gì đối với chiếc xe này. Về hoàn cảnh gia đình và thu nhập bản thân, bị cáo trình bày bản thân làm lao động tự do nên không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản gì khác. Đồng thời, bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là: Biên bản bắt bị can để tạm giam, biên bản hoạt động điều tra, hình ảnh camera hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường

trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, kết luận giám định,... nên có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại địa chỉ nhà Số 119/7 đường Yersin, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đào Nhật P đã có hành vi cất giữ 3,4927 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Nhật P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương, do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức hình phạt nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hoàn cảnh nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử phạt miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị là có cơ sở.

[7] Đối với đối tượng tên “Thắng” bán ma túy cho Đào Nhật P, qua điều tra chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Tại phiên tòa, bị cáo khai Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 có thu giữ xe mô tô biển số: 59V2 – 279.** của bị cáo. Tuy nhiên, tại Phiếu

nhập kho vật chứng số: 35/2025/PNK-THAHS ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Công an Quận 1 không thể hiện việc thu giữ xe, bị cáo cũng không giao nộp được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, bị cáo xác định không có khiếu nại hay yêu cầu gì đối với chiếc xe nêu trên trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử chưa có đủ cơ sở để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Nhật P và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu mẫu m) bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4927 gam loại MDMA là vật cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại hiệu POCO X3 GT, Imei 1: 863957051953005, Imei 2: 863957051953013 là tài sản cá nhân của bị cáo Đào Nhật P, bị cáo sử dụng điện thoại làm công cụ, phương tiện liên lạc để mua ma túy, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 21 và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Đào Nhật P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2024.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Nhật P và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu mẫu m) bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,4927 gam loại MDMA.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại hiệu POCO X3 GT, Imei 1: 863957051953005, Imei 2: 863957051953013 của bị cáo Đào Nhật P.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 35/2025/PNK-THAHS ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Công an Quận 1).

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đào Nhật P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP. HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Công an TP. HCM;
- Phòng PC 10, Công an TP. HCM;
- Phòng PV 06, Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Kim Huệ